

Số: 06 /2021 /QĐST- DS

Triệu Sơn, ngày 19 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, điểm b; 1.3, tiểu mục 1, mục II phần A danh mục mức án phí, lệ phí Toà án ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 12/2021/TLST-DSST ngày 29 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1966

Đại chỉ: Thôn 1, xã M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

- Người đại diện theo ủy quyền của bà T:

Anh Trần Hồng Q, sinh năm 1979

Địa chỉ: Phố G, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn 7, xã M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ:

+ Số tiền nợ gốc: Anh Trần Hồng Q và chị Nguyễn Thị L thống nhất chị L nợ bà T số tiền 17.000.000đ (Mười bảy triệu đồng).

+ Số tiền lãi suất: Hai bên thỏa thuận, thống nhất không tính lãi.

- Về thời hạn trả nợ: Anh Q và chị L thống nhất đến ngày 06/04/2021, chị L sẽ trả hết số tiền nợ 17.000.000đ (mười bảy triệu) cho bà T.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong bản án, hàng tháng chị L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Hai bên thỏa thuận bà T phải nộp toàn bộ tiền án phí 850.000đ (tám trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 425.000đ (bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng) bà T đã nộp tại biên lai số AA/2018/0004347 ngày 28/01/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa nay được trừ vào án phí. Bà T còn phải nộp tiền án phí là 425.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Các đương sự
- VKS Triệu Sơn
- Chi cục thi hành án
huyện Triệu Sơn
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Lê Thị Thủy

